TRƯỜNG THCS LIÊN HÀ **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**

**NĂM HỌC 2023-2024**

**Môn: Ngữ văn 6**

***Thời gian: 90 phút***

**A.MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | | **Mức độ cần đạt** | | | | **Tổng số** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **I. Đọc - hiểu văn bản truyện.** | | - Chỉ ra thể loại  - Nhận biết ptbđ  - Nhận biết về từ Hán Việt, ngôi kể, nhân vật | .- Nội dung truyện; trạng ngữ | -Rút ra bài học từ văn bản | Viết đoạn văn ghi lại ấn tượng về nhân vật, chi tiết |  |
| **Tổng** | Số câu | 5 | 2 | 1 | 1 | 9 |
| Số điểm | 2,5 | 1 | 1 | 1,5 | 6 |
| Tỉ lệ | 25% | 10% | 10% | 15% | 60% |
| **II. Phần viết** | |  |  |  | Viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng đời sống |  |
| **Tổng** | Số câu |  |  |  | 1 | 1 |
| Số điểm |  |  |  | 4 | 4 |
| Tỉ lệ |  |  |  | 40% | 40% |
| **Tổng**  **Cộng** | **Số câu** | **5** | **2** | **1** | **2** | **10** |
| **Số điểm** | **2,5** | **1** | **1** | **5,5** | **10,0** |
| **Tỉ lệ** | **25%** | **10%** | **10%** | **55%** | **100%** |

**B. BẢNG ĐẶC TẢ - ĐỀ THI HỌC KÌ II- NĂM HỌC 2023-2024**

**Môn: Ngữ văn 6**

**Hình thức: Tự luận - Thời gian làm bài: 90 phút**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ**  **Chủ đề** | **NHẬN BIẾT** | **THÔNG HIỂU** | **VẬN DỤNG** | **VẬN DỤNG CAO** | **TỔNG** |
|  |  |
| **Nội dung 1:**  **Đọc hiểu văn bản**  Kiến thức liên quan đến truyện ngắn *(Ngữ liệu ngoài sách giáo khoa).* | - Nhận biết thể loại, ptbđ  - Nhận biết được ngôi kể, nhân vật | - Hiểu được nội dung, ý nghĩa của của truyện | - Rút ra được bài học |  |  |
| *Số câu:*  *Số điểm:*  *Tỉ lệ %* | *3*  *1,5*  *15 %* | *2*  *1*  *10 %* | *1*  *1*  *10 %* |  | ***6***  ***3,5***  ***35 %*** |
| **Nội dung 2: Thực hành tiếng Việt**  Trọng tâm kiến thức sau:  + trạng ngữ, từ Hán Việt | - Tìm từ Hán Việt  - Xác định được trạng ngữ, gạch chân thành phần |  |  |  |  |
| *Số câu:*  *Số điểm:*  *Tỉ lệ %* | *2*  *1*  *10 %* |  |  |  | ***2***  ***1***  ***10%*** |
| **Nội dung 3: Viết**  - Viết đoạn văn ghi lại ấn tượng về chi tiết, nhân vật  - Viết bài văn nghị luận | - Giới thiệu được tên nhân vật, chi tiết | -lí giải được yếu tố nội dung, ý nghĩa |  | - Viết đoạn văn ghi lại cảm nhận của bản thân.  - Viết được bài văn nghị luận |  |
| *Số câu:*  *Số điểm:*  *Tỉ lệ %* |  |  |  | *2*  *5,5*  *55%* | ***2***  ***5,5***  ***55%*** |
| **Tổng**  **Số câu:**  **Số điểm:**  **Tỉ lệ %** | **5**  **2,5**  **25%** | **2**  **1**  **10%** | **1**  **1**  **10%** | **2**  **5,5**  **55%** | **10**  **10**  **100%** |

TRƯỜNG THCS LIÊN HÀ **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**

**NĂM HỌC 2023-2024**

**Môn: Ngữ văn 6**

***Thời gian: 90 phút***

**I.PHẦN I: ĐỌC- HIỂU (6 điểm):** : ***Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:***

*Tôi được tặng một chiếc xe đạp leo núi rất đẹp nhân dịp sinh nhật cùa mình. Trong một lần tôi đạp xe ra công viên chơi, một cậu bé cứ quẩn quanh ngắm nhìn chiếc xe với vẻ thích thú và ngưỡng mộ thực sự.*

*- Chiếc xe này của bạn đấy à? - Cậu bẻ hỏi.*

*- Anh mình đã tặng nhân dịp sinh nhật của mình đấy. - Tôi trả lời, không giấu vẻ tự hào và mãn nguyện.*

*- Ồ, ước gì tôi.. - Cậu bé ngập ngừng.*

*Dĩ nhiên là tôi biết cậu bé đang nghĩ gì rồi. Chắc chắn cậu ấy ước ao có được một người anh như thế. Nhưng câu nói tiếp theo của cậu bé hoàn toàn nằm ngoài dự đoán của tôi.*

*- Ước gì tôi có thể trở thành một người anh như thế! - Cậu ấy nói chậm rãi và gương mặt lộ rõ vẻ quyết tâm. Sau đó. cậu đi về  phía chiếc ghế đá sau lưng tôi,  nơi một đứa em trai nhỏ tật nguyền đang ngồi và nói:*

*- Đến sinh nhật nào đó của em, anh sẽ mua tặng em chiếc xe lăn lắc tay nhé.*

(*Hạt giống tâm hồn* . Quyển 4. NXB tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2010)

1. ***Trắc nghiệm ( 2 điểm) : Chọn một đáp án đúng nhất***

**Câu 1:**Phương thức biểu đạt chính của văn bản là gì?

A. Tự sự. C. Biểu cảm B. Miêu tả. D. Nghị luận.

**Câu 2**: Văn bản được kể theo ngôi thứ mấy?

1. Ngôi thứ 3 B. Ngôi thứ 2 C. Ngôi thứ nhất

**Câu 3.** Quà tặng nào của nhân vật tôi khiến cậu bé thích thú và ngưỡng mộ?

A. Một cái áo mới.

B. Một chiếc xe đạp leo núi rất đẹp.

C. Một con gấu bông.

D. Một chiếc xe ô tô đồ chơi.

**Câu 4**: Các từ sau, từ nào là từ Hán Việt?

1. Xe đạp B. Ghế đá C. Sinh nhật D. Người anh

***2. Tự luận (4 điểm)***

**Câu 5**: Xác định trạng ngữ có trong câu sau:

*Trong một lần tôi đạp xe ra công viên chơi, một cậu bé cứ quẩn quanh ngắm nhìn chiếc xe với vẻ thích thú và ngưỡng mộ thực sự.*

**Câu 6***:* Cậu bé ước trở thành người anh thế nào?

**Câu 7**: Văn bản trên gửi đến chúng ta thông điệp gì?

**Câu 8**: Viết một đoạn văn khoảng 4-6 câu nêu cảm nhận của em về nhân vật cậu bé trong văn bản.

**II.PHẦN II: VIẾT ( 4 điểm)**

Vấn đề ăn quà vặt đã và đang trở thành hiện tượng đáng bận tâm trong cuộc sống học đường hiện nay. Em hãy viết bài văn trình bày suy nghĩ của em về hiện tượng trên.

**D. ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM CHẤM THI KÌ II- NĂM HỌC 2023-2024**

**Môn: Ngữ văn 6**

**PHẦN I: ĐỌC- HIỂU (6 điểm):**

**1 . Trắc nghiệm: điểm ( học sinh lựa chọn được các đáp án đúng: 1 câu/0,5 điểm)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Câu 1 | Câu 2 | Câu 3 | Câu 4 |
| **A** | **C** | **B** | **C** |

1. **Phần tự luận: ( 4 điểm) HS viết được một số các ý sau:**

**Câu 5***: ( 1 điểm): HS xác định được trạng ngữ trong câu:*

*Trong một lần tôi đạp xe ra công viên chơi, một cậu bé cứ quẩn quanh ngắm nhìn chiếc xe với vẻ thích thú và ngưỡng mộ thực sự.*

**Câu 6** *(1 điểm) HS có thể trả lời 1 trong các cách sau:*+ Cậu bé ước trở thành người anh mang lại niềm vui, niềm tự hào, niềm hạnh phúc… cho người em.  
+ Cậu bé ước trở thành người anh nhân hậu, được bù đắp, chia sẻ, yêu thương người em…   
**Câu 7:** *(1 điểm) Đây là câu hỏi mở. Học sinh có thể rút ra một bài học của riêng mình miễn là hợp lí, có sức thuyết phục.*

Chẳng hạn như: Là anh em phải biết sống yêu thương, quan tâm, chia sẻ , giúp đỡ lẫn nhau. Trong xã hội có sự cảm thông, yêu thương với những người bất hạnh, tật nguyền để họ có được sự bình đẳng như mọi người...

**-** Sống có ước mơ, hoài bão không chỉ cho mình mà còn vì những người thân yêu mình để cố gắng

**Câu 8:** (1 điểm): HS có những cảm nhận chân thành, sâu sắc về nhân vật:

- Một người anh tốt, yêu thương em, nghĩ đến những thiệt thòi, vất vả đau đớn của em.

- Một cậu bé biết ước mơ, có ý chí muốn đem đến cho em niềm vui.

- Một công dân nhỏ sống có trách nhiệm, giàu tình yêu thương.

- Nghệ thuật: Nhân vật hiện lên chân thực qua ngôi kể thứ nhất, qua nét mặt, qua lời nói...

**PHẦN II. VIẾT (4 điểm)**

HS viết được bài nghị luận trình bày được ý kiến của chính mình về hiện tượng ăn quà vặt của học sinh.

1. **Về hình thức ( 0,5 điểm)** Bài viết mạch lạc với bố cục 3 phần

- Trình bày sạch đẹp, khoa học, rõ ràng, lập luận chặt chẽ thuyết phục.

**2. Về Nội dung:( 3.5 điểm):** HS trình bày được các ý sau

a, Thực trạng

Mỗi sáng ở cổng trường không khó để bắt gặp các bạn học sinh mua đồ ăn sáng, mua quà vặt để mang đến trường. Quà vặt gồm kẹo, bánh, bim bim, nước uống...

Các bạn không chỉ ăn quà ngoài giờ học mà nhiều bạn học sinh còn ăn ngay cả trong giờ học, trong tiết học của các thầy cô giáo một cách vô tư.

b. Nguyên nhân

Chủ quan: do ý thức của các bạn học sinh còn kém, chưa biết ăn đúng nơi đúng chỗ, vô tình khiến cho việc ăn quà vặt trở nên xấu đi và tiêu cực; do thói quen ăn vặt của một số người,…

Khách quan: bố mẹ bận bịu không đủ thời gian chuẩn bị đồ ăn cho con cái, do ngoại cảnh tác động,…

c. Hậu quả

- nó cũng tạo ra thói quen xấu cho các bạn; ăn quà không rõ nguồn gốc có thể ảnh hưởng xấu đến sức khỏe do ngộ độc thực phẩm; làm xấu đi hình ảnh của bản thân dễ sa vào tệ nạn xã hội.

- Nhiều bạn ý thức chưa tốt xả rác thải làm mất mĩ quan lớp học, trường học, gây ô nhiễm môi trường.

- Lâu dần việc ăn quà vặt sẽ lan rộng, phổ biến hơn nữa gây tiêu cực trong trường lớp.

d. Giải pháp

- Trước hết các bạn học sinh phải tự nhận thức đúng đắn về việc ăn quà vặt đúng nơi đúng chỗ, giữ gìn vệ sinh chung.

- Gia đình cần tìm cách hạn chế việc ăn quà vặt của con em mình, cha mẹ lo chu đáo việc ăn uống cho con trước khi đến lớp

- Nhà trường cần đề ra những giải pháp để ngăn chặn tình trạng ăn quà vặt: nghiêm cấm bán hàng rong ngoài cổng trường, xử phạt nghiêm khắc những học sinh ăn quà vặt trong lớp...